

Bản án số: 58/2024/HS-PT

Ngày: 27-6-2024

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thu

Bà Phùng Thị Cẩm Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Dương Phát - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:

Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2024/TLPT-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Hữu V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự thẩm số 29/2024/HS-ST, ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Hữu V, sinh ngày 03/6/1997, tại Long An. Nơi cư trú: Ấp B, xã N, huyện B, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/8/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu V: Ông Huỳnh Văn H là Luật sư Văn phòng Luật sư Lê Quang H1 thuộc Đoàn luật sư tỉnh L, có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo không triệu tập: Người đại diện hợp pháp của bị hại: Huỳnh Thị H2, Nguyễn Cao Hoàng Y; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Văn M; Người làm chứng: Nguyễn Bá Đ, Nguyễn Quốc T1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 23/3/2023, Nguyễn Văn N sau khi uống bia cùng bạn bè xong thì điều khiển xe mô tô đến nhà của Nguyễn Bá Đ ở Ấp C, xã T, huyện

B rú Đ và Nguyễn Quốc T1 nhậ, thì Đ và T1 từ chối, N đi ra phía sau nhà Đ nằm vớng nói chuyện với Đ và T1. Khoảng 30 phút sau, Nguyễn Hữu V điều khiển xe đến nhà Đ rú Đ nhậ nhưng Đ từ chối, N thấy vậy đi ra nói chuyện với V thì xảy ra mâu thuẫn cự cãi, thấy vậy V lấy xe đi về, N đi theo và chặn đầu xe của V không cho V về, V bước xuống xe đứng đối diện N, V dùng tay phải đẩy mạnh một cái vào ngực phải của N làm N té ngã ngửa, lưng và đầu va đập xuống nền gạch xi măng, thấy vậy Đ và T1 chạy đến can ngăn đỡ N ngồi dậy, thấy N không sao nên V điều khiển xe về nhà, còn N do đã say rượu nên được T1 và Đ đưa về nhà. Đến chiều ngày 24/3/2023, N cảm thấy khó chịu trong người rồi bất tỉnh nên được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện C, Thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 22/4/2023 thì N tử vong.

Tại Kết luận giám định mô bệnh học số 101/KLMBH-PVPYQG ngày 31/5/2023 Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Viện pháp y Q, kết luận: Não: Sung huyết, xuất huyết, tụ máu ngoài màng nhện; Tim: Thiếu dưỡng cơ tim cấp; Phổi: Sung huyết. Có ít dịch hồng trong lòng và rách phế nang; Gan, dạ dày: Sung huyết.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 105/KLGĐTT-TTPY ngày 05/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh L, kết luận: Nạn nhân Nguyễn Văn N tử vong do chấn thương sọ não nặng điều trị không đáp ứng.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSBL ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Nguyễn Hữu V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST, ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu V 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 02/8/2023.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 01 tháng 4 năm 2024 bị cáo Nguyễn Hữu V kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Nguyễn Hữu V thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử. Tuy nhiên, bị cáo xác định bị cáo chỉ vô ý làm chết bị hại chứ không cố ý như cấp sơ thẩm đã xét xử. Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chuyển tội danh đối với bị cáo và giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Bị cáo **Nguyễn Hữu V** thực hiện kháng cáo đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo **Nguyễn Hữu V** có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự, nên cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng quy định pháp luật, không oan. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 5 năm tù. Bị cáo kháng cáo yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy: Tại phiên tòa, bị cáo có bổ sung tình tiết là mẹ của bị cáo bị bệnh. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST, ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo **Nguyễn Hữu V**. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến tình tiết trong vụ án như: Do bị hại có hành vi khiếm nhã đến bị cáo, chặn đầu xe của bị cáo nên bị cáo mới dùng tay đẩy bị hại ra, làm bị hại té ngã. Hành vi của bị cáo không cố ý gây thương tích cho bị hại, mà là hành vi vô ý dẫn đến làm chết bị hại. Khi thực hiện hành vi bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra và cũng không biết trước hậu quả xảy ra. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về tội danh là bị cáo phạm tội “Vô ý làm chết người” theo quy định tại Điều 128 Bộ luật Hình sự. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo, bị cáo có cung cấp thêm mẹ bị cáo bị bệnh, đề nghị xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Kiểm sát viên đối đáp: Theo Luật sư trình bày hành vi phạm tội của bị cáo là do lỗi vô ý là không đúng. Vì bị cáo dùng tay đẩy bị hại té ngã, là hành vi cố ý trực tiếp chứ không phải vô ý như trình bày của Luật sư. Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm đề nghị đối với vụ án.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo **Nguyễn Hữu V** kháng cáo trong thời hạn quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/3/2023, bị cáo **Nguyễn Hữu V** điều khiển xe mô tô đến nhà **Nguyễn Bá Đ** ở **Ấp C, xã T, huyện B** để rủ **Đ** nhậu, nhưng **Đ** từ chối. Lúc này, **Nguyễn Văn N** đang ở nhà **Đ** đi ra nói chuyện với bị cáo **V** thì xảy ra mâu thuẫn, thấy bị cáo **V** lấy xe ra thì **N** đi theo chặn đầu xe, bị cáo **V** bước xuống xe, đứng đối diện **N**, bị cáo **V** dùng tay phải đẩy mạnh một cái vào ngực phải của **N** làm **N** té ngã ngửa làm lưng và đầu va đập xuống nền gạch xi măng gây chấn thương sọ não. Đến ngày 24/3/2023, **N** bất tỉnh được người nhà đưa đi cấp cứu tại **Bệnh viện C, Thành phố Hồ Chí Minh** đến ngày 22/4/2023 thì **N** tử vong. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo **Nguyễn Hữu V** về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “Làm chết người” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện khắc phục một phần hậu quả, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo phạm tội có một phần lỗi của bị hại; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 5 năm tù. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo **Nguyễn Hữu V** kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo đề nghị thay đổi tội danh là bị cáo phạm tội “Vô ý làm chết người” và xin giảm nhẹ hình phạt.

[4] Xét về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo trình bày bị cáo dùng tay chỉ đẩy bị hại, lúc này bị hại chưa té, bị hại lạng choạng sau đó mới té. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm, bị cáo đều xác định dùng tay đẩy mạnh vào ngực của bị hại làm bị hại té ngửa và bị hại tử vong do lưng và đầu va đập xuống nền gạch xi măng gây chấn thương sọ não. Như vậy hành vi này của bị cáo là do lỗi cố ý. Bị cáo và Người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo vô ý là không có căn cứ. Như vậy hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương

tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự và Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Do đó, bị cáo kháng cáo đề nghị chuyển tội danh là không có căn cứ chấp nhận.

[5] Xét yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo **Nguyễn Hữu V** gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này không những đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo kháng cáo có bổ sung tình tiết là mẹ bị cáo bị bệnh. Tuy nhiên, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là mức thấp nhất của khung hình phạt áp dụng và tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Hữu V**, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST, ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An, về phần hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ.

[6] Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Hữu V** đề nghị xét xử bị cáo theo tội danh “Vô ý làm chết người” theo quy định tại Điều 128 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo **Nguyễn Hữu V** phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Hữu V**. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST, ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An, về hình phạt đối với bị cáo **Nguyễn Hữu V**.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hữu V** phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu V** 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 02/8/2023.

Căn cứ Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo **Nguyễn Hữu V** 45 ngày kể từ ngày 27/6/2024 để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Nguyễn Hữu V** phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TPHCM (01b);
- VKSNDCC tại TPHCM (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- TAND huyện (02b);
- VKSND huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Phụng